

Số: 201/CNTT-KHCN

V/v thông báo về thỏa thuận hợp tác chiến lược về CNTT và truyền thông giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường với Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam giai đoạn 2015 - 2020

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2015

- Kính gửi:
- Các đơn vị trực thuộc Bộ
  - Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Căn cứ theo thỏa thuận hợp tác số 1057/TTHT-BTNMT-VNPT giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường với Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam ký kết ngày 20 tháng 4 năm 2015 về việc thỏa thuận hợp tác chiến lược về ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường với Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt nam giai đoạn 2015 – 2020, Cục Công nghệ xin thông báo đến các đơn vị trực thuộc Bộ và Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để nghiên cứu và phối hợp cùng thực hiện. Nội dung của Bản thỏa thuận hợp tác chiến lược được ghi kèm công văn này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có điều gì vướng mắc, đề nghị Quý Đơn vị liên hệ với Cục Công nghệ thông tin qua Phòng Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế theo địa chỉ email: [lucnmt@tnmt.vn](mailto:lucnmt@tnmt.vn) hoặc số điện thoại: 04 62975766 để được hướng dẫn giải quyết./.

CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ trưởng Nguyễn Linh Ngọc (để b/c)
- Tập đoàn VNPT (để phối hợp)
- Lưu VT, KHCN&HTQT

*Như*



Nguyễn Hữu Chính

Số: 1057/TTHT-BTNMT-VNPT

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2015

**THỎA THUẬN HỢP TÁC CHIẾN LƯỢC  
VỀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG  
GIỮA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
VỚI TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM  
GIAI ĐOẠN 2015-2020**

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04/3/2013 của chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định 180/QĐ-TTg ngày 28/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 179/2004/QĐ-TTg ngày 06/10/2004 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược ứng dụng và phát triển tài nguyên môi trường đến năm 2015 định hướng đến năm 2020;

Căn cứ nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ và phát triển Chính phủ điện tử của ngành tài nguyên và môi trường;

Căn cứ định hướng phát triển Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam trong việc hỗ trợ các Bộ, ban, ngành Trung ương xây dựng môi trường làm việc Chính phủ điện tử theo lộ trình chung của cả nước;

Nhằm tăng cường hợp tác trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường, hai cơ quan:

**1. BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Địa chỉ: Số 10 Tôn Thất Thuyết, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Đại diện: Ông Nguyễn Linh Ngọc

Chức vụ: Thủ trưởng.

## 2. TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM (VNPT)

Địa chỉ giao dịch: Số 57 Huỳnh Thúc Kháng, quận Đồng Da, TP. Hà Nội.

Đại diện: Ông Trần Mạnh Hùng

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Sau khi trao đổi, xem xét các nội dung công việc đã và đang hợp tác, hai bên thống nhất ký kết Thỏa thuận Hợp tác chiến lược về ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông với các nội dung như sau:

### Điều 1: Mục tiêu hợp tác

- Thiết lập, sử dụng và vận hành có hiệu quả hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, đặc biệt là hệ thống hạ tầng mạng thông tin an toàn, ổn định đáp ứng các yêu cầu thu thập, truyền dẫn, lưu trữ, quản lý, khai thác thông tin chuyên ngành.

- Triển khai các ứng dụng công nghệ phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành thống nhất nhằm nâng cao hiệu quả công việc, năng suất lao động và phát triển chính phủ điện tử, đẩy mạnh hiện đại hóa nền hành chính của ngành tài nguyên và môi trường.

- Thúc đẩy công tác đảm bảo an toàn, an ninh, bảo mật thông tin số trên môi trường mạng của ngành tài nguyên và môi trường.

- Phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước.

### Điều 2. Nguyên tắc hợp tác

Hai bên thỏa thuận hợp tác trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng, làm việc trên cơ sở đồng thuận, tuân thủ chính sách và pháp luật của Nhà nước.

### Điều 3: Nội dung hợp tác

Tập đoàn VNPT hợp tác, cung cấp và hỗ trợ các giải pháp, dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông theo nhu cầu của Bộ Tài nguyên và Môi trường, bao gồm các nội dung chính sau:

#### 1. Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông

- Xây dựng quy hoạch và kế hoạch đầu tư xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của Bộ Tài nguyên và Môi trường:

Tập đoàn VNPT phối hợp, hỗ trợ Bộ Tài nguyên và Môi trường khảo sát, đánh giá tổng thể hiện trạng về hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin (bao gồm các dịch vụ), mạng thông tin và qua đó xác định nhu cầu phát triển hạ tầng công nghệ thông

tin và truyền thông để xây dựng quy hoạch và lập kế hoạch đầu tư xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Phối hợp tư vấn, xây dựng, vận hành hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của ngành tài nguyên và môi trường:

+ Trên cơ sở các quy hoạch, kế hoạch đầu tư về hạ tầng công nghệ thông tin hai bên phối hợp, tạo điều kiện tham gia tư vấn, xây dựng, vận hành hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của ngành tài nguyên và môi trường.

+ Hỗ trợ, tư vấn các chính sách sử dụng, vận hành, thuê các dịch vụ cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông theo quy định của Chính phủ.

- Cung cấp các dịch vụ hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông:

Ngoài việc bảo đảm tăng cường chất lượng các dịch vụ hiện đang cung cấp cho Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tập đoàn VNPT cam kết hỗ trợ, cung cấp các dịch vụ truyền dẫn, dịch vụ chứng thực chữ ký số, dịch vụ lưu trữ dữ liệu, các dịch vụ viễn thông và công nghệ thông tin khác phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trong phạm vi hạ tầng mạng viễn thông của Tập đoàn. Các hỗ trợ, cung cấp dịch vụ cụ thể sẽ được thống nhất giữa hai bên.

## 2. Phát triển và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý điều hành và xây dựng Chính phủ điện tử

- Phối hợp xây dựng quy hoạch và lập kế hoạch lâu dài cho việc xây dựng và vận hành, ứng dụng hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường.

- Phối hợp triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông:

+ Tư vấn, giới thiệu, hỗ trợ và chuyển giao, bảo đảm vận hành lâu dài các ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nhu cầu, theo kiến trúc thống nhất, có tính hệ thống trong toàn ngành tài nguyên và môi trường phục vụ hoạt động của các cơ quan nhà nước, hiện đại hóa nền hành chính nhằm phát triển Chính phủ điện tử.

+ Phối hợp, triển khai các dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính;

+ Phối hợp phát triển và triển khai các ứng dụng chuyên môn nghiệp vụ; xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ; đảm bảo thông tin được kết nối thông suốt giữa Trung ương và địa phương.

+ Tư vấn hoàn thiện chuẩn hóa quy trình công việc của cơ quan nhà nước bằng công nghệ thông tin.

+ Đẩy mạnh sử dụng văn bản điện tử công tác văn thư, lưu trữ, trong hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước ngành tài nguyên và môi trường.

### 3. Hợp tác xây dựng giải pháp tổng thể an toàn thông tin cho mạng thông tin thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường

Tập đoàn VNPT phối hợp, hỗ trợ Bộ Tài nguyên và Môi trường tư vấn, xây dựng, chuyển giao công nghệ trong đảm bảo an ninh, an toàn và bảo mật thông tin số theo lộ trình Chính phủ điện tử, bao gồm:

- Xây dựng cơ sở hạ tầng đảm bảo an toàn thông tin, cung cấp giải pháp đảm bảo thực thi chính sách an toàn thông tin đáp ứng yêu cầu Chính phủ điện tử phù hợp với quy hoạch và định hướng của Chính phủ.

- Tư vấn hoàn thiện chính sách an toàn thông tin; kiện toàn quy trình quản lý, tổ chức phân loại thông tin và quản lý truy cập.

- Tư vấn và đề xuất các giải pháp tổng thể nhằm theo dõi, giám sát tình trạng hoạt động, cảnh báo sự cố hạ tầng mạng thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

### 4. Đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin và truyền thông

- Tập đoàn VNPT hỗ trợ, phối hợp trong việc tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn và dài hạn theo thể mạnh bao gồm: quản lý, vận hành các hệ thống hạ tầng, mạng công nghệ thông tin; phát triển, triển khai các ứng dụng trên môi trường mạng và thiết bị di động; quản lý các dự án công nghệ thông tin và truyền thông. Ngoài ra cùng phối hợp tổ chức hướng dẫn sử dụng bảo đảm có năng lực chủ động trong quản trị, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống đã xây dựng.

- Tổ chức các cuộc hội thảo, tập huấn nhằm cập nhật công nghệ mới, các xu hướng công nghệ cho cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin.

#### Điều 4: Cơ chế, phương thức hợp tác

Các nội dung hợp tác chi tiết sẽ được lãnh đạo hai bên thống nhất triển khai cụ thể trong từng giai đoạn theo cơ chế phối hợp và hỗ trợ theo kế hoạch triển khai chương trình hợp tác đã ký giữa hai bên. Nguồn lực về tài chính và con người để thực hiện nội dung hợp tác được hai bên thống nhất trong các kỳ xây dựng ngân sách hằng năm theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Để việc hợp tác có hiệu quả, mỗi bên cử ra đơn vị thường trực làm đầu mối hợp tác, cụ thể như sau:

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG:**

**Cục Công nghệ thông tin**

Địa chỉ : Số 28 Phạm Văn Đồng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Đại diện : Ông Nguyễn Hữu Chính; Chức vụ: Cục trưởng  
Email : [chinhnh@tnmt.vn](mailto:chinhnh@tnmt.vn); Điện thoại : 04.37548163

## TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM:

### Ban Công nghệ thông tin và Dịch vụ Giá trị gia tăng

Địa chỉ : 57 Huỳnh Thúc Kháng, Đồng Da, Hà Nội  
Đại diện : Ông Nguyễn Quốc Cường; Chức vụ: Trưởng ban  
Email : [cuongnq@vnpt.vn](mailto:cuongnq@vnpt.vn); Điện thoại: 04.37742888

Đơn vị thường trực chịu trách nhiệm trước lãnh đạo mỗi bên trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, tổ chức các hội nghị đánh giá kết quả hợp tác. Đơn vị thường trực bố trí hợp tác với nhau tối thiểu 2 kỳ/năm để đánh giá nội dung triển khai hợp tác và thống nhất xây dựng kế hoạch hoạt động để trình lãnh đạo hai bên phê duyệt thực hiện.

## Điều 5. Trách nhiệm của hai bên

### 1. Trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường

Tạo điều kiện thuận lợi cho Tập đoàn VNPT tham gia tư vấn, xây dựng, chuyển giao công nghệ các dự án ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông của ngành tài nguyên và môi trường.

Chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường liên quan phối hợp với các đơn vị trực thuộc Tập đoàn VNPT triển khai thực hiện có hiệu quả các lĩnh vực hợp tác.

### 2. Trách nhiệm của Tập đoàn VNPT

Tập đoàn VNPT cam kết đầu tư nguồn lực tốt nhất đáp ứng nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông của Bộ Tài nguyên và Môi trường, trọng tâm theo nội dung hợp tác đã ký giữa hai bên.

Chỉ đạo Viễn thông các tỉnh và các đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để triển khai có hiệu quả thỏa thuận này.

## Điều 6. Điều khoản thi hành

Thỏa thuận này có giá trị kể từ ngày ký đến hết năm 2020.

Sau ký kết hợp tác, hai bên nỗ lực xây dựng kế hoạch hoặc triển khai chương trình hợp tác và tổ chức triển khai kế hoạch đảm bảo đúng mục tiêu chương trình phối hợp đã đặt ra.

Hai bên định kỳ hàng năm tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm và đề ra nội dung cụ thể thực hiện trong năm tiếp theo. Hai bên cùng tổ chức đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ theo các nội dung hợp tác đã ký.

Trong quá trình triển khai thực hiện, hai bên có thể điều chỉnh, sửa đổi bổ sung nội dung thỏa thuận hợp tác để phù hợp với thực tế. Việc điều chỉnh các nội dung được ký kết được căn cứ trên kết quả đánh giá và được hai bên thống nhất các nội dung điều chỉnh.

Trường hợp một trong hai bên chấm dứt Thỏa thuận hợp tác này phải thông báo bằng văn bản với bên kia trước khi chấm dứt ít nhất 02 (hai) tháng.

Thoả thuận Hợp tác này gồm 06 (sáu) điều, 06 (sáu) trang và 01 (một) phụ lục dự kiến nội dung hợp tác giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam giai đoạn 2015- 2020 được làm thành 08 (tám) bản gốc có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 04 (bốn) bản./.

**ĐẠI DIỆN**

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN



Trần Mạnh Hùng

**ĐẠI DIỆN**

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
THÚ TRƯỜNG



Nguyễn Linh Ngọc

## PHỤ LỤC

### Dự kiến các nội dung hợp tác giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam giai đoạn 2015 - 2020

STT	Nội dung hợp tác chi tiết	Thời gian
1.	Đảm bảo, nâng cao chất lượng các dịch vụ mạng thông tin đang cung cấp cho Bộ Tài nguyên và Môi trường.	2015-2020
2.	Xây dựng quy hoạch hạ tầng công nghệ thông tin của Bộ Tài nguyên và Môi trường trong giai đoạn 2015-2020.	2015-2016
3.	Tham gia xây dựng kế hoạch triển khai các Ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ Tài nguyên và Môi trường giai đoạn 2016-2020.	2015-2016
4.	Phối hợp tổ chức hội nghị truyền hình cho Bộ Tài nguyên và Môi trường.	2015-2020
5.	Cung cấp dịch vụ của Trung tâm dữ liệu dự phòng thảm họa (DR) phục vụ các nhu cầu của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	2016-2020
6.	Cung cấp dịch vụ truyền số liệu, quản lý giám sát các thiết bị quan trắc tài nguyên môi trường.	2015-2020
7.	Tham gia xây dựng các hệ thống dịch vụ công trực tuyến; nâng cấp Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp tích hợp SMS và các hệ thống phục vụ quản lý hành chính nhà nước khác.	2015-2020
8.	Nghiên cứu đề xuất triển khai giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.	2015-2020
9.	Nghiên cứu, đề xuất triển khai giải pháp an toàn bảo mật thông qua chứng thực chữ ký số CA, xác thực truy nhập bằng mật khẩu OTP (One Time Password) trong Bộ Tài nguyên và Môi trường.	2015-2016
10.	Đào tạo bồi dưỡng chuyên sâu theo thế mạnh về ứng dụng công nghệ thông tin.	2015-2020
11.	Tham gia xây dựng, nâng cấp hệ thống cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường quốc gia.	2016-2020